TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **72**/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận Hai Bà Trưng, ngày 12 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149; Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Đều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 138/2020/TLST - VHNGĐ ngày 03/3/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Đỗ Minh H; sinh năm 1988

ĐKHKTT: phố S, xã O, huyện I, thành phố HN.

Hiện ở tại: Số 4 U, phường Y, quận T, thành phố HN.

Chị Thang Bích P; sinh năm 1992

ĐKHKTT và hiện ở tại: Số R ngõ E phố W, phường Q, quận A, thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Đỗ Minh H và chị Thang Bích P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 28/02/2019 tại UBND phường Trương Định, quận A, thành phốHN. Trước khi kết hôn cả hai chưa có vợ, có chồng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau. Đến nay anh Đỗ Minh H và chị Thang Bích P cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng có đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn.

Ngày 04/3/2020, Toà án đã tiến hành hoà giải nhưng anh H và chị P không đồng ý về đoàn tụ, hai bên thuận tình ly hôn và đã thoả thuận với nhau về các nội dung: tài sản, vay nợ và nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc dân sự như được ghi nhận tại Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc chia tài sản lập

ngày 04/3/2020.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của anh Đỗ Minh H và chị Thang Bích P được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản lập ngày 04/3/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Minh H và chị Thang Bích P cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Đỗ Minh H và chị Thang Bích P cùng xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

1.3. Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh Đỗ Minh H và chị Thang Bích P tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà án không xem xét.

1.4. Về vay nợ chung: Anh Đỗ Minh H và chị Thang Bích P xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà án không xem xét.

2. Về lệ phí: Anh Đỗ Minh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí anh H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003386 ngày 03/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND quận A;
- UBND phường Q, quận A, TP. HN(số 26/2019 ngày 28/02/2019);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lương Thị Thu Hà